| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒA BÌNH**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26/06/2023
*V/v: "Tranh chấp ly hôn"*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Bà Tào Ngọc Phượng.
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1.Ông Lê Việt Phương
2.Ông Võ Tấn Phước
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu*** *tham gia phiên tòa*: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXX- ST ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 12, xã Vĩnh HA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.
- Bị đơn: Ông Phạm Văn Pháo, sinh năm 1966 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 12, xã Vĩnh HA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện ngày 18/4/2023 bà Nguyễn Thị V trình bày:* bà với ông Phạm Văn Ph xây dựng hôn nhân với nhau vào năm 1988, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 người con chung: Phạm Văn V, sinh năm 1989 và Phạm Văn Ph, sinh năm 1997 đã trưởng thành và có cuộc sống riêng. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau và hiện tại không còn chung sống với nhau. Nay xét thấy, tình cảm giữa bà với ông Nguyễn Văn Ph không thể tiếp tục sống chung được nữa. Vì vậy, bà yêu cầu ly hôn với ông Ph; về tài sản chung tự thỏa thuận xong và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét. Ngoài ra, bà không còn yêu cầu gì khác.

*Bị đơn ông Phạm Văn Ph trình bày*: Qua trình bày của bà Nguyễn Thị V về hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung cũng như nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là đúng. Nay ông Phạm Văn Ph đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị V. Ngoài ra, ông không còn ý kiến trình bày và yêu cầu khác.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự đủ điều kiện xét xử.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình.

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Ph là vợ chồng;

- Về con chung: Đã trưởng thành

- Về tài sản chung và nợ chung: không đặt ra xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Ph, cùng địa chỉ ấp 12, xã Vĩnh HA, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên toà, bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Ph đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Ph chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 cho đến nay vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử không công nhận bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Ph là vợ chồng.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Ph thống nhất có 02 người con chung tên: Phạm Văn V, sinh năm 1989 và Phạm Văn Ph, sinh năm 1997 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà V và ông Ph xác định tự thỏa thuận xong và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Từ những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn Ph là vợ chồng.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị V đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011579 ngày 29/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lê.

***Nơi nhận:***
- Đương sư;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- UBND nơi đăng ký;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tào Ngọc Phượng**